

Số: 1498/QĐ-ĐHNL

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 11 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành các chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học hệ chính quy năm 2018

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các Trường Đại học thành viên và đơn vị trực thuộc ban hành kèm theo quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10/7/2014 của Giám đốc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-ĐHH ngày 31/10/2014 của Giám đốc Đại học Huế về việc bổ nhiệm hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm nhiệm kỳ 2014 - 2019;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ về quy định liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ kết luận của Hội đồng đào tạo liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học hệ chính quy, năm học 2018 - 2019, ban hành kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-ĐHNL ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay ban hành 04 chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học hệ chính quy (kèm theo chương trình đào tạo) gồm các ngành:

- |                        |                    |
|------------------------|--------------------|
| - Chăn nuôi;           | - Lâm học;         |
| - Nuôi trồng thủy sản; | - Quản lý đất đai. |

**Điều 2.** Các chương trình đào tạo liên thông giữa trình độ cao đẳng với trình độ đại học hệ chính quy được áp dụng cho khóa tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2018.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị trong Trường, Trưởng các khoa: Chăn nuôi - Thú y, Lâm nghiệp, Thủy sản và khoa Tài nguyên đất và môi trường nông nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ly*

Nơi nhận:

- Theo "Điều 3";
- Phòng KH-TC;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Lê Văn An



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG  
GIỮA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,  
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1498 /QĐ-ĐHNL ngày 21 tháng 11 năm 2018 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm)

**1. NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

Tổng số: 35 đơn vị tín chỉ

Đối tượng tuyển sinh: Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng ngành QLDD

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC
<b>I. Kiến thức cơ sở ngành</b>			<b>7</b>
1	TNMT31033	Thực hành xây dựng bản đồ	3
2	TNMT20102	Bản đồ địa chính	2
3	TNMT21302	Hệ thống định vị toàn cầu	2
<b>II. Kiến thức ngành</b>			<b>11</b>
<i>Bắt buộc</i>			<b>5</b>
4	TNMT24402	Thị trường bất động sản	2
5	TNMT29903	Thực hành đăng ký đất đai và bất động sản	3
<i>Tự chọn (chọn 6/14 tín chỉ)</i>			<b>6</b>
6	TNMT29202	Thanh tra đất đai	2
7	TNMT29102	Bồi thường giải phóng mặt bằng	2
8	TNMT20702	Đánh giá tác động môi trường	2
9	TNMT22002	Kinh tế đất	2
10	TNMT25802	Pháp luật đất đai	2
11	TNMT31042	Trắc địa ảnh	2
12	TNMT24002	Tài nguyên đất đai	2
<b>III. Kiến thức bổ trợ</b>			<b>4</b>
13	TNMT27402	Quản lý xây dựng đô thị	2
14	KNPT24802	Xây dựng và quản lý dự án	2
<b>IV. Thực tập nghề nghiệp</b>			<b>3</b>
15	TNMT24703	Thực tế nghề	3
<b>V. Khóa luận tốt nghiệp</b>			<b>10</b>
16	TNMT21910	Khóa luận tốt nghiệp	10
<b>KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA</b>			<b>35</b>

**Điều kiện tốt nghiệp:**

- Tiếng Anh: Chứng chỉ Ngoại ngữ B1;
- Bổ sung Giáo dục thể chất;
- Bổ sung Giáo dục quốc phòng;
- Chuẩn Công nghệ thông tin cơ bản



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG  
GIỮA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,  
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1448/QĐ-ĐHNL ngày 21 tháng 11 năm 2018 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm)

**2. NGÀNH CHĂN NUÔI**

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

Tổng số: 32 đơn vị tín chỉ,

Đối tượng tuyển sinh: Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng ngành Chăn nuôi

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC
<b>I</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>		<b>4</b>
1	CNTY25804	Dinh dưỡng động vật	4
<b>II</b>	<b>Kiến thức ngành</b>		<b>12</b>
	<b>Bắt buộc</b>		<b>12</b>
2	CNTY25604	Chăn nuôi trâu bò	4
3	CNTY25504	Chăn nuôi lợn	4
4	CNTY25404	Chăn nuôi gia cầm	4
<b>III</b>	<b>Kiến thức bổ trợ</b>		<b>6</b>
5	KNPT21602	Kỹ năng mềm	2
6	KNPT24802	Xây dựng và quản lý dự án	2
7	KNPT23002	Phương pháp tiếp cận khoa học	2
<b>IV</b>	<b>Khóa luận tốt nghiệp</b>		<b>10</b>
8	CNTY22210	Khóa luận tốt nghiệp	10
	<b>KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA</b>		<b>32</b>

**Điều kiện tốt nghiệp:**

- Tiếng Anh: Chứng chỉ Ngoại ngữ B1;
- Bổ sung Giáo dục thể chất;
- Bổ sung Giáo dục quốc phòng;
- Chuẩn Công nghệ thông tin cơ bản

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG  
GIỮA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,  
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1448 /QĐ-ĐHNL ngày 21 tháng 11 năm 2018 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm)

**3. NGÀNH LÂM HỌC**

Thời gian đào tạo: 1,5 năm;

Tổng số: 35 đơn vị tín chỉ;

Đối tượng tuyển sinh: Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng ngành Lâm học (Lâm nghiệp).

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC
<b>I</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>		<b>2</b>
1	LNGH22002	Giống cây rừng	2
<b>II</b>	<b>Kiến thức ngành</b>		<b>18</b>
	<b>Bắt buộc</b>		<b>14</b>
2	LNGH21702	Điều tra rừng	2
3	LNGH23002	Kỹ thuật lâm sinh	2
4	LNGH23802	Phòng và chống cháy rừng	2
5	LNGH31233	Quy hoạch và điều chế rừng	3
6	LNGH25803	Trồng rừng	3
7	LNGH24102	Quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp	2
	<b>Tự chọn (4/15)</b>		<b>4</b>
8	KNPT27902	Kinh tế lâm nghiệp	2
9	TNMT21403	Hệ thống thông tin địa lý	3
10	LNGH20302	Bảo tồn đa dạng sinh học	2
11	LNGH23502	Nghiệp vụ hành chính lâm nghiệp	2
12	LNGH24002	Quản lý tài nguyên thiên nhiên	2
13	LNGH25702	Tổ chức và quản lý các loại rừng	2
14	LNGH23302	Lâm nghiệp xã hội	2
<b>III</b>	<b>Kiến thức bổ trợ</b>		<b>2</b>
15	KNPT24802	Xây dựng và quản lý dự án	2
<b>IV</b>	<b>Thực tập nghề nghiệp</b>		<b>3</b>
16	LNGH31283	Thao tác nghề	3
<b>V</b>	<b>Khóa luận tốt nghiệp</b>		<b>10</b>
17	LNGH22710	Khóa luận tốt nghiệp	10
	<b>KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA</b>		<b>35</b>

**Điều kiện tốt nghiệp:**

- Tiếng Anh: Chứng chỉ Ngoại ngữ B1;
- Bổ sung Giáo dục thể chất;
- Bổ sung Giáo dục quốc phòng;
- Chuẩn Công nghệ thông tin cơ bản.

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG  
GIỮA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,  
HỆ CHÍNH QUY NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1492/QĐ-ĐHNL ngày 21 tháng 11 năm 2018 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm)

**4. NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

Thời gian đào tạo: 1,5 năm;

Tổng số: 31 đơn vị tín chỉ;

Đối tượng tuyển sinh: Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng ngành Nuôi trồng thủy sản.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC
<b>I</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>		<b>5</b>
1	TSAN31332	Thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu trong nuôi trồng thủy sản	2
2	TSAN29403	Đa dạng sinh học và phát triển thủy sản bền vững	3
<b>II</b>	<b>Kiến thức ngành</b>		<b>12</b>
	<b>Bắt buộc</b>		<b>6</b>
3	TSAN24402	Phương pháp khuyến ngư	2
4	TSAN31152	Kỹ thuật trồng rong biển	2
5	TSAN31132	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thủy đặc sản	2
	<b>Tự chọn (6/8)</b>		<b>6</b>
6	TSAN21402	Dịch tễ học thủy sản	2
7	TSAN21902	Giám sát thông tin môi trường và dịch bệnh thủy sản	2
8	TNMT25702	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý trong nuôi trồng thủy sản	2
9	TNMT22402	Luật và các điều ước quốc tế thủy sản	2
<b>III</b>	<b>Kiến thức bổ trợ</b>		<b>4</b>
10	KNPT21602	Kỹ năng mềm	2
11	KNPT23002	Phương pháp tiếp cận khoa học	2
<b>IV</b>	<b>Khóa luận tốt nghiệp</b>		<b>10</b>
12	TSAN22610	Khóa luận tốt nghiệp	10
	<b>KHOẢNG LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA</b>		<b>31</b>

**Điều kiện tốt nghiệp:**

- Tiếng Anh: Chứng chỉ Ngoại ngữ B1;
- Bổ sung Giáo dục thể chất;
- Bổ sung Giáo dục quốc phòng;
- Chuẩn Công nghệ thông tin cơ bản. / *my*



PGS. TS. Lê Văn An